TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 64 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 31 – 10 – 2019
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Vương
2. Ông Trần Công Tài

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Quang Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 179/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 27/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/QĐST-HPt ngày 15/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Điểu Thị Ph, sinh năm 1989 (Có).
Địa chỉ: Sóc Lộc K, xã Minh Đ, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Điểu Ng, sinh năm 1984 (Có).
Địa chỉ: Ấp Sóc R, xã Minh Đ, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam; Người đại diện theo pháp luật ông Dương Quyết Th – Đại diện theo ủy quyền bà Trịnh Thị Bích H – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hớn Q. Đại diện theo ủy quyền của bà H: ông Trần Thái Thanh Tr – phó Giám đốc phòng giao dịch theo văn bản ủy quyền số 105/QĐ-PGD ngày 25/7/2019. (Có yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của chị Điểu Thị Ph:

Chị Điểu Thị Ph và anh Điểu Ng kết hôn năm 2007, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Minh Đ, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh nhiều mẫu thuẫn, nguyên nhân là do anh Điểu Ng không chăm lo cho gia đình, không quan tâm đến vợ con, thường xuyên ăn nhậu, về nhà còn nhiều lần đánh đập chị Ph. Từ tháng 7/2018 chị Ph đã về nhà mẹ ruột sống đến nay. Vì vợ chồng đã không còn tình cảm nên chị Điểu Thị Ph yêu cầu ly hôn với anh Điểu Ng.

Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Điểu Khánh H, sinh ngày 06/9/2007 và Điểu Thị Khánh HG, sinh ngày 10/5/2009. Chị Ph yêu cầu trực tiếp nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ph và anh Ng có vay Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Phòng giao dịch huyện Hớn Qsố tiền 20.000.000đ. Chị Ph yêu cầu mỗi người có trách nhiệm trả cho Ngân hàng ½ số tiền nợ gốc và lãi.

Tại biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết anh Điểu Ng trình bày:

Anh Ng và chị Ph kết hôn năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh Đ, huyện Hớn Q. Quá trình chung sống vợ chồng có lúc mâu thuẫn, cãi vã, một số lần do uống rượu say nên anh Ng có đánh chị Ph. Từ khoảng giữa năm 2018 chị Ph đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở cho đến nay, anh Ng đã nhiều lần gọi về nhưng chị Ph không về. Anh Ng không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ.

Vợ chồng có 02 con chung là Điểu Khánh H, sinh ngày 06/9/2007 và Điểu Thị Khánh HG, sinh ngày 10/5/2009. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì yêu cầu giải quyết theo nguyện vọng của con.

Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Phòng giao dịch huyện Hớn Q số tiền 20.000.000đ, anh Điểu Ng đồng ý trả nợ cho Ngân hàng.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội ông Trần Thái Thanh Tr trình bày:

Ngân hàng có cho anh Điểu Ng và chị Điểu Thị Ph vay số tiền 20.000.000đ. Thời hạn trả nợ là 07/9/2022. Tuy nhiên, anh Điểu Ng và chị Điểu Thị Ph yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn mà các bên không thỏa thuận được về trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng nên theo hợp đồng Ngân hàng có quyền thu hồi vốn. Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc anh Điểu Ng và chị Thị Ph trả nợ số tiền 20.000.000đ gốc và tiền lãi theo hợp đồng tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 235.000đ. Đồng thời yêu cầu anh Ng và chị Ph tiếp tục trả lãi theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và kết quả xét xử tại phiên tòa nhận thấy nguyên đơn và bị đơn cùng xác định quá trình chung sống có mâu thuẫn nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn. Về con chung: Chị Ph yêu cầu nuôi 02 con, các con có nguyện vọng ở với mẹ, anh Ng đồng ý giải quyết theo nguyện vọng của con nên đề nghị giao hai con cho chị Ph nuôi dưỡng, chị Ph không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Về tài sản chung tự thỏa thuận nên không giải quyết. Về nợ chung: Hai đương sự thống nhất số nợ của Ngân hàng chính sách xã hội và đồng ý trả nợ cho ngân hàng nên đề nghị buộc chị Ph và anh Ng mỗi người trả một nửa tiền nợ gốc và lãi cho ngân hàng. Án phí giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Điểu Thị Ph khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết con chung và nợ chung với bị đơn anh Điểu Ng có nơi cư trú tại xã Minh Đ, huyện Hớn Q, nên đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ph và anh Ng tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã Minh Đ, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Ph yêu cầu ly hôn với lý do anh Điểu Ng không chịu làm để chăm lo cho gia đình, không quan tâm đến vợ con, thường xuyên ăn nhậu, nhiều lần đánh đập chị Ph. Quá trình giải quyết, hòa giải anh Ng cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nên thường xảy ra cãi vã, anh Ng có đánh chị Ph. Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích của hôn nhân là việc vợ chồng yêu thương nhau, cùng chung sống và lo cho gia đình, tuy nhiên sau một thời gian chung sống thì chị Ph và anh Ng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn chung sống cùng nhau từ tháng 7 năm 2018 đến nay, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ph.

[3] Về con chung: Chị Ph yêu cầu nuôi 02 con chung là Điểu Khánh H và Điểu Thị Khánh HG. Anh Ng đồng ý giải quyết theo nguyện vọng của con. Theo biên bản ghi nguyện vọng con chung, cả hai con Điểu Khánh H và Điểu Thị HG đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho chị Ph nuôi dưỡng.

Chị Ph không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về nợ chung: Theo yêu cầu độc lập của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, chị Ph và anh Ng đồng ý mỗi người trả ½ số tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu độc lập của Ngân hàng, buộc chị Điểu Thị Ph và anh Điểu Ng mỗi người trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam tiền nợ gốc 10.000.000đ, tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 117.500đ; Đồng thời hai đương sự phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

[5] Tài sản chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

[6] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 466, 468 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Điểu Thị Ph được ly hôn với anh Điểu Ng.

Giấy chứng nhận kết hôn số 06 do Ủy ban nhân dân xã Minh Đ, huyện Bình L (nay là huyện Hớn Q), tỉnh Bình Phước cấp ngày 15/01/2007 không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung Điểu Khánh H, sinh ngày 06/9/2007 và Điểu Thị Khánh HG, sinh ngày 10/5/2009 cho chị Điểu Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Điểu Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Chấp nhận yêu cầu độc lập của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Buộc chị Điểu Thị Ph trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền nợ gốc là 10.000.000đ (mười triệu đồng), tiền lãi 117.500đ (một trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng) .

Buộc anh Điểu Ng trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền nợ gốc là 10.000.000đ (mười triệu đồng), tiền lãi 117.500đ (một trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm nếu anh Điểu Ng và chị Điểu Thị Ph không thanh toán số tiền trên thì tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận với Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam cho đến khi thanh toán xong.

4. Về án phí: Chị Điểu Thị Ph chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005319 ngày 09/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Chị Điểu Thị Ph và anh Điểu Ng mỗi người phải chịu 506.000đ (năm trăm lẻ sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sư
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quốc Vương **Trần Công Tài** **Đoàn Thị Thu Thủy**